

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN PHÚ
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2023/HS-ST
Ngày 15 - 9 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN PHÚ, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trương Văn Hăng;
- Ông Phan Phước Tân.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Hồ Nguyễn Thiết Bảnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 204/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc Trung, sinh ngày 20/4/1988; nơi sinh: Huyện An Phú, tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Phú Nghĩa, xã Phú Hội, huyện An Phú, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật Giáo Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Lâm, sinh năm 1950 và bà Trương Thị Tường, sinh năm 1960; chị, em ruột có 06 người, bị cáo là người thứ tư; có vợ tên Trần Thị Hồng Thắm, sinh năm 1993 (không đăng ký kết hôn); có 01 con chung sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/5/2023 cho đến nay tại Nhà tạm giữ - Công an huyện An Phú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Ngô Văn Mắm, sinh năm 1968; nơi cư trú: Ấp Phú Nghĩa, xã Phú Hội, huyện An Phú, tỉnh An Giang; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Trương Thị Tường, sinh năm 1960; nơi cư trú: Ấp Phú Nghĩa, xã Phú Hội, huyện An Phú, tỉnh An

Giang; có mặt.

Người làm chứng:

- Bà Đặng Thị Hoàng; có mặt.
- Bà Ngô Thị Nhanh; có mặt.
- Ông Nguyễn Văn Lâm; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quốc Trung và ông Ngô Văn Mắm là hàng xóm cạnh nhà tại khu vực ấp Phú Nghĩa, xã Phú Hội, huyện An Phú. Trong sinh hoạt thường ngày giữa hai bên thường phát sinh mâu thuẫn tranh cãi.

Sáng 17/5/2023, Trung cho rằng ông Mắm “nhìn điều” khiêu khích nên tìm gặp ông Mắm hỏi lý do thì được mọi người can ngăn nên không xảy ra đánh nhau. Khoảng 30 phút sau, Trung đang ở dưới sân nhà thì nghe tiếng ông Mắm chửi mắng về việc bị Trung gây sự. Nghe vậy nên Trung lấy 01 cây dao (loại dao Thái Lan, cán nhựa màu vàng, dài khoảng 20cm) trong nhà bếp chạy tìm ông Mắm để đánh nhau, thấy Trung cầm dao nên ông Mắm trong tư thế vừa lùi về sau vừa chụp hai tay của Trung ngăn cản. Trong lúc giằng co qua lại thì ông Mắm bị té ngã trong tư thế ngồi, Trung trong tư thế đối diện cầm dao trên tay phải đâm 01 nhát từ trên xuống dưới vào vùng vai lưng ông Mắm gây thương tích. Sau đó, Trung rút dao ra, không tiếp tục đâm nữa thì được bà Trương Thị Tường can ngăn và lấy cây dao ném xuống sông. Ông Mắm được mọi người đưa đến bệnh viện điều trị đến ngày 22/5/2023 xuất viện.

Theo Bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 358/236/KLTTCT-TTPY ngày 27/6/2023 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế An Giang, xác định:

Ngô Văn Mắm, sinh năm: 1968. Địa chỉ: Ấp Phú Nghĩa, xã Phú Hội, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

1. Các kết quả chính: Sẹo bả vai phải kích thước (2.5 x 0.1) cm, đứng dọc, bờ sắc gọn, có khâu. Gây thủng ngực, tràn khí dịch màng phổi phải, đã phẫu thuật dẫn lưu màng phổi phải (sẹo dẫn lưu ngực phải đường rạch giữa khoảng liên sườn số V – VI, kích thước (1.5 x 0.2) cm.

2. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần.

Xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên của Ngô Văn Mắm, áp dụng phương pháp cộng theo Thông tư tại thời điểm giám định là 12% (mười hai phần trăm).

Thương tích trên do vật sắc nhọn gây nên.

Vật chứng vụ án: 01 áo thun dài tay, màu xanh; phía sau có dòng chữ “Vạn Ích Nguyên” và có vết rách hình cong dài khoảng 1,5cm, đã qua sử dụng.

Ngày 17/5/2023, Nguyễn Quốc Trung đầu thú và bị tạm giữ về hành vi “Cố ý gây thương tích”. Ngày 22/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện An Phú ban hành Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Nguyễn Quốc Trung về hành vi “Cố ý gây thương tích”.

Tại Bản Cáo trạng số 62/CT-VKSAP-HS ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú truy tố bị cáo Nguyễn Quốc Trung về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Bị cáo Nguyễn Quốc Trung thống nhất với nội dung Cáo trạng và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và mong muốn Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm quay về với gia đình.

Bị hại ông Ngô Văn Mắm trình bày phù hợp với nội dung vụ án. Ông Mắm đã nhận số tiền bồi thường 60.700.000 đồng từ gia đình bị cáo, không yêu cầu bồi thường gì thêm, ông Mắm có yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Trương Thị Tường (mẹ ruột của bị cáo) trình bày phù hợp với nội dung vụ án. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo Trung đã tích cực tác động để bà Tường đến thăm hỏi và bồi thường cho ông Mắm số tiền 60.700.000 đồng để khắc phục hậu quả, trong số tiền đã bồi thường cho bị hại có một phần tiền của bị cáo. Bà Tường không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền đã khắc phục hậu quả và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do bị cáo là lao động chính trong gia đình.

Người làm chứng bà Đặng Thị Hoàng, bà Ngô Thị Nhanh, ông Nguyễn Văn Lâm trình bày lời khai như đã khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, không có ý kiến khác.

Trong phát biểu luận tội, Kiểm sát viên xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc Trung đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, khẳng định Cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật nên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo tại phiên tòa.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 60.700.000 đồng để khắc phục hậu quả; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo là lao động chính trong gia đình; bị cáo có nhân thân tốt, chưa từng có tiền án, tiền sự; bị cáo đầu thú; bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 áo thun dài tay, màu xanh; phía sau có dòng chữ “Vạn Ích Nguyên” và có vết rách hình cong dài khoảng 1,5cm (đã qua sử dụng) do không còn giá trị sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường số tiền 60.700.000 đồng để khắc phục hậu quả, bị hại ông Ngô Văn Mắm không yêu cầu gì thêm nên đề nghị không đề cập giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Trương Thị Tường không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền 60.700.000 đồng đã bỏ ra để khắc phục hậu quả nên đề nghị không đề cập giải quyết. Ngoài ra, việc bà Tường ném con dao mà bị cáo gây án xuống sông chỉ nhằm mục đích can ngăn bị cáo, không có mục đích khác nên không xem xét trách nhiệm của bà Tường là phù hợp với quy định của pháp luật.

Từ những phân tích, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Trung từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo có yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập. Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là đầy đủ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp và phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

Lời nhận tội của bị cáo Nguyễn Quốc Trung tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, đồng thời cũng phù hợp với biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú ngày 17/5/2023 của Công an xã Phú Hội, huyện An Phú; phù hợp với lời khai của bị hại ông Ngô Văn Mắm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Trương Thị Tường và những người làm chứng; phù hợp với bản Kết luận giám định pháp y về thương tích và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra. Qua xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, có đủ cơ sở xác định: Sáng ngày 17/5/2023, bị cáo Nguyễn Quốc Trung sử dụng 01 cây dao (loại dao Thái Lan, cán nhựa màu vàng, dài khoảng 20cm), cầm dao trên tay phải đâm 01 nhát từ trên xuống dưới vào vùng vai lưng ông Ngô Văn Mắm gây thương tích với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên là 12% (mười hai phần trăm) theo Bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 358/236/KLTTCT-TTPY ngày 27/6/2023 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế An Giang.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Sức khỏe của con người là bất khả xâm phạm và được pháp luật bảo vệ, đòi hỏi các cá nhân và các chủ thể khác trong xã hội phải tôn trọng. Mọi hành vi xâm phạm đến thân thể, ảnh hưởng đến sức khỏe người khác một cách trái pháp luật đều sẽ bị nghiêm trị. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi làm tổn hại đến sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện với mong muốn để mặc cho hậu quả xảy ra. Mặc dù mâu thuẫn giữa bị cáo và bị hại không lớn, chỉ vì cho rằng bị hại nhìn bị cáo thiếu thiện cảm mà bị cáo đã sẵn sàng sử dụng vũ lực và sử dụng hung khí nguy hiểm là con dao gây thương tích cho bị hại. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) với các tình tiết định khung “sử dụng hung khí nguy hiểm” và “có tính chất côn đồ”. Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và chưa từng có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đã thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tích cực tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 60.700.000 đồng để khắc phục hậu quả. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngoài ra,

bên cạnh việc bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và chưa từng có tiền án tiền sự thì bị cáo còn có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), cụ thể: bị cáo đầu thú; bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, có hoàn cảnh gia đình khó khăn theo sự xác nhận của chính quyền địa phương; bị cáo là lao động chính trong gia đình; bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo khi lượng hình.

[7] Về hình phạt:

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như sự cần thiết đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Hội đồng xét xử thống nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt áp dụng đối với bị cáo, đó là cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một khoảng thời gian nhất định nhằm đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội. Việc áp dụng hình phạt tù còn nhằm đảm bảo mục đích cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội về sau.

[8] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) áo thun dài tay, màu xanh; phía sau có dòng chữ “Vạn Ích Nguyên” và có vết rách hình cong dài khoảng 1,5cm (đã qua sử dụng) do không còn giá trị sử dụng và ông Mắm không yêu cầu được nhận lại.

[9] Về trách nhiệm dân sự:

Gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 60.700.000 đồng để khắc phục hậu quả, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[10] Về trách nhiệm người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Tại phiên tòa, bà Trương Thị Tường không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền 60.700.000 đồng đã bỏ ra để khắc phục hậu quả nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết. Ngoài ra, bà Tường đã có hành vi ném con dao mà bị cáo gây án xuống sông. Con dao mà bị cáo gây án là tang vật của vụ án và cơ quan chức năng đã tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được. Xét việc bà Tường ném con dao chỉ nhằm mục đích can ngăn bị cáo, không có mục đích khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện An Phú không xem xét trách nhiệm của bà Tường là phù hợp với quy định của pháp luật.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[12] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Quốc Trung, bị hại ông Ngô Văn Mắm có quyền kháng cáo bản án theo luật định; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Trương Thị Tường có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc Trung phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Trung: 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày bị bắt tạm giam ngày 17/5/2023 (ngày mười bảy tháng năm năm hai nghìn không trăm hai mươi ba).

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) áo thun dài tay, màu xanh; phía sau có dòng chữ “Vạn Ích Nguyên” và có vết rách hình cong dài khoảng 1,5cm, đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 28/8/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện An Phú và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú).

4. Về án phí sơ thẩm:

Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Quốc Trung phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại ông Ngô Văn Mắm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Trương Thị Tường có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang (1);
- Viện KSND tỉnh An Giang (1);
- Viện KSND huyện An Phú (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà tạm giữ - CA huyện An Phú (2);
- Phòng hồ sơ (2);
- Thi hành án DS huyện An Phú (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú (1);
- Bị cáo (1);
- Bị hại (1);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu văn phòng (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Tuấn